TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/HS-ST
Ngày 24-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Trọng Tuấn

Ông Phạm Mạnh Hùng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trịnh Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Công S, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1986 tại thành phố M. Nơi cư trú: Số 247 đường T, Phường x, Quận y, thành phố M; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Chí C và bà Lý Tuyết M; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án Hình sự sơ thẩm số 283/HSST ngày 26/12/2006 Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2014/HSST ngày 05/6/2014 Tòa án nhân dân quận Y, thành phố M xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 06/5/2022; có mặt.

2. Phạm Huy B, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1984 tại tỉnh G. Nơi cư trú: Số 289 đường P, tổ 2, khu phố 12, phường x, thành phố T, tỉnh G; nghề nghiệp:

Trưởng bưu cục, Chuyển phát nhanh Thuận P; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B và bà Lê Thị T; có vợ là Trần Nguyễn Thanh H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án Hình sự phúc phẩm số 03/2013/HSPT ngày 10/01/2013 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh G xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích); bị tạm giam từ ngày 18/3/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2021, thông qua mối quan hệ xã hội Trần Công S quen biết với nam thanh niên tên là T ở thành phố H, tỉnh Long An (hiện chưa xác định được lý lịch), Tuấn thuê S vận chuyển thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất nhập lậu vào Việt Nam đi các tỉnh, thành phố trong nước với tiền công là 300.000 đồng/thùng. Trần Công S đã tìm gặp Phạm Huy B là Trưởng bưu cục Ấp Bắc thuộc Công ty X&X - Chi nhánh Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, bàn bạc với B để vận chuyển vận chuyển thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất nhập lậu cho T bằng hình thức chuyển phát nhanh, B đồng ý. Để thực hiện việc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu bằng hình thức chuyển phát nhanh, ngày 07/10/2021, B sử dụng Chứng minh nhân dân và thông tin tài khoản ngân hàng của vợ là Trần Nguyễn Thanh H để làm thủ tục ký kết Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ chuyển phát nhanh phương thức COD (số 4304/2021/HĐDVCPN/JT-HONG), đăng ký mã khách hàng số 273C13481. Sau đó, B đã nhiều lần sử dụng mã khách hàng của Trần Nguyễn Thanh H để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu theo yêu cầu của T. Việc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho T được thực hiện bằng hình thức số thuốc lá điếu nhập lậu được T đóng trong các thùng carton, trên mỗi thùng được dán 02 tờ giấy: 01 tờ giấy ghi số điện thoại và tên người nhận Phạm Huy B để B nhận các thùng hàng chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh về Tiền Giang, 01 tờ giấy ghi thông tin người gửi hàng là ‘T, SĐT: 0933.071.412’ ‘Thúy, SĐT: 0906.293.520’ và thông tin của người nhận hàng ở các địa phương, T liên lạc choS thông báo địa điểm giao hàng (tại thành phố M) và số điện thoại của người giao hàng đểS liên lạc nhận hàng. Sau đó S thuê dịch vụ giao hàng của hãng xe công nghệ Grab để vận chuyển các thùng hàng từ các điểm nhận hàng đến nhà xe Duy Q tại 116 V, Quận X, thành phố M để vận chuyển các thùng hàng đó về tỉnh G giao lại cho B, sau khi B nhận các thùng hàng thuốc lá điếu nhập lậu sẽ tiến hành làm vận đơn cho các thùng hàng theo thông tin người gửi, người nhận dán sẵn trên các thùng hàng và gửi đi qua hệ thống chuyển phát nhanh của Công ty X&X.

Ngày 18/11/2021, S liên lạc điện thoại cho B nói có thuốc lá gửi xuống qua nhà xe Duy Q để B liên hệ với nhà xe nhận hàng và làm vận đơn, gửi đi. Trong các ngày 19, 20/11/2021 B cùng các nhân viên giao nhận của Bưu cục Ấp B đã đến văn phòng nhà xe Duy Q nhận, vận chuyển 50 thùng hàng về Bưu cục Ấp B. Sau khi nhận các thùng hàng về, B xé bỏ tờ giấy ghi tên và số điện thoại của B, rồi ghi vận đơn cho các kiện hàng theo thông tin người gửi, người nhận dán trên thùng và gửi hàng đi qua hệ thống chuyển phát nhanh của công ty X&X, trong đó có 38 thùng thuốc lá điếu nhập lậu được gửi theo địa chỉ đến thành phố Hải Phòng.

Ngày 23/12/2021 khi lô hàng 38 thùng thuốc lá điếu nhập lậu được chuyển về kho của Công ty TNHH Một thành viên Chuyển phát nhanh Thuận P - Chi nhánh Hải Phòng thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an phường C, quận Q, Hải Phòng tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra trong kho của Công ty TNHH Một thành viên Chuyển phát nhanh Thuận P phát hiện được 02 lô hàng đóng trong 42 thùng carton thuộc 42 vận đơn do Công ty X&X - Chi nhánh Hải Phòng là đơn vị dịch vụ chuyển phát nhanh. Trong đó, lô hàng thứ nhất có 38 thùng chuyển về kho Công ty X&X ngày 23/11/2021 có 3.526 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD"; 246 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORIGINAL; người gửi hàng là T, SĐT: 0933.071.412 và Thúy, SĐT: 0906.293.520 ở Quận y, thành phố M; người nhận hàng tên T, SĐT: 0866.915.869, 0867.586.218, địa chỉ: Công ty giày Aurora, xã Thiên Hương; Chợ Trịnh, xã Thiên Hương và Công ty Caisvina, địa chỉ: Khu Công nghiệp Nam Cầu K, xã B, huyện N, Hải Phòng. Lô hàng thứ hai có 04 thùng được vận chuyển về kho Công ty X&X ngày 26/11/2021 gồm 60 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "ESSE CHANGE"; 76 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "ZEST"; 40 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "RAISON BLUE CAT người gửi hàng có tên là "Toàn shop", SĐT: 0879.665.708, địa chỉ: 855 Quốc lộ 1K, thị xã A, tỉnh D; người nhận hàng tên là M, SĐT: 0986.305.308, địa chỉ: số 3/567 Chợ Hàng mới, phường K, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi gửi hàng tỉnh D, nơi nhận hàng Hải Phòng

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự, Bộ Công an và Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá toàn bộ số thuốc lá đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 9389/C09-P4 ngày 28/12/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận:

" *- 180 (một trăm tám mươi) cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc, mỗi bao chứa 20 điếu) đều mang nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD" không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD", được sản xuất tại nước ngoài;*

- 15 (mười lăm) cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc, mỗi bao chứa 20 điếu) đều mang nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORGINAL" không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORGINAL", được sản xuất tại nước ngoài;

- 10 (mười) cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc, mỗi bao chứa 20 điếu) đều mang nhãn hiệu "ESSE CHANGE" không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu "ESSE CHANGE" được sản xuất tại nước ngoài.

- 10 (mười) cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc, mỗi bao chứa 20 điếu) đều mang nhãn hiệu "ZEST" không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu "ZEST" được sản xuất tại nước ngoài.

- 10 (mười) cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc, mỗi bao chứa 20 điếu) đều mang nhãn hiệu "RAISON BLUE CAT" không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu "RAISON BLUE CAT" được sản xuất tại nước ngoài.

Tất cả các mẫu thuốc lá gửi giám định trên đều thuốc lá điếu không được tiêu thụ tại Việt Nam. Theo Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính thuốc lá điếu nhập khẩu vào Việt Nam phải có "tem thuốc lá điếu nhập khẩu" do Bộ Tài chính nước Cộng hòa XHCN Việt Nam phát hành và dán trên từng bao ...".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng Kết luận: *" 3.526 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD", 246 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORIGINAL", 60 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "ESSE CHANGE", 76 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "ZEST", 40 cây thuốc lá điều nhãn hiệu "RAISON BLUE CAT" tại thời điểm định giá tháng 12/2021 là 975.334.000 đồng*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã trưng cầu giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử đối với điện thoại thu giữ của Phạm Huy B. Tại Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "Tìm thấy 1494 số điện thoại trong danh bạ, 10645 cuộc gọi, 2037 tin nhắn SMS, 372354 tin nhắn Zalo,… Tìm thấy 207 số điện thoại trong danh bạ được lưu trong SIM".

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã trưng cầu giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử đối với điện thoại thu giữ của Trần Công S. Tại Kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: " Tìm thấy 3958 số điện thoại trong danh bạ, 651cuộc gọi, 102 tin nhắn tức thì, 01 tin nhắn bằng ứng dụng Instargram, 469 cuộc hội thoại Native Messages, 278 tin nhắn Recents, 67 tập tin hình ảnh thể hiện các cuộc hội thoại bằng ứng dụng Messenger, 22 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Viber, 34 cuộc hội thoại bằng ứng dụng WeChat, 06 cuộc hội thoại bằng ứng dựng Whats App được lưu trong máy".

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng tiến hành xác minh tại Công ty X&X - Chi nhánh Mỹ Tho kết quả: Ngày 07/10/2021, Công ty X&X - Chi nhánh Mỹ Tho ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ chuyển phát nhanh phương thức COD số 4304/2021/HĐDVCPN/JT-HONG với bà Trần Nguyễn Thanh H, sinh năm: 198x, CMND số 311911xxx, địa chỉ: 191/8A đường K, phường x, thành phố T, tỉnh G, SĐT: 0944.287.xxx với tên khách hàng là Trần Nguyễn Thanh H, mã khách hàng là 273LC13481.Trong các ngày từ 14/10/2021 đến 20/11/2021, Trần Nguyễn Thanh H đã gửi tại Bưu cục Ấp Bắc tổng cộng 128 kiện hàng theo 128 vận đơn đi các tỉnh, thành phố trong cả nước. Về việc thanh toán tiền cước vận chuyển, hàng tháng Công ty X&X trừ trực tiếp vào tiền thu từ người nhận hàng. Số tiền COD tháng 10 thu từ người nhận hàng là 16.500.000 đồng, Công ty X&X thu tiền cước vận chuyển hàng hóa là 7.364.000 đồng, Công ty X&X - Chi nhánh Tiền Giang chuyển trả cho H là 9.136.000 đồng; Số tiền COD tháng 11 thu từ người nhận hàng là 14.500.000 đồng, Công ty X&X thu tiền tiền cước vận chuyển hàng hóa là 14.231.000 đồng, số tiền Công ty X&X - Chi nhánh G chuyển trả cho H là 269.000 đồng. Công ty X&X - Chi nhánh T đã chuyển khoản số tiền trên vào tài khoản ngân hàng số 1021295xxx tại Ngân hàng V của Trần Nguyễn Thanh H.

Xác minh tại ngân hàng SHB- Chi nhánh Q đối với số tài khoản 8866788xxx của Trần Công S kết quả: Ngày 20/10/2021, Trần Công S thực giao dịch chuyển 10.000.000 đồng tới khoản số 0671004127665 mở tại Ngân hàng V để thanh toán tiền công vận chuyển cho Phạm Huy B. Tài khoản 8866788xxx có giao dịch chuyển, nhận tiền với nhiều người khác không có nội dung thể hiện việc mua bán, vận chuyển thuốc lá.

Xác minh tại ngân hàng V đối với số tài khoản 0671004127665 của Phạm Huy B kết quả: Ngày 20/10/2021, tài khoản này phát sinh giao dịch nhận 10.000.000 đồng từ tài khoản số 8866788888 mở tại Ngân hàng SHB do Trần Công S chuyển trả tiền công vận chuyển. Ngày 4/11/2021, Phạm Huy B đã nhận 9.136.000 đồng từ tài khoản 1021295XXX tại ngân hàng V của Trần Nguyễn Thanh H.

Xác minh tại ngân hàng Agribank chi nhánh H, tỉnh A kết quả: Chủ tài khoản số 6609205086918 là Nguyễn Tấn Đ, địa chỉ Ấp Đ, xã P, huyện H, tỉnh Long An.

Xác minh tại Công ty TNHH Duy Q kết quả: Thông tin về việc vận chuyển hàng hóa chỉ được nhà xe Duy Q lưu trữ trên hệ thống quản lý trong ngày, khi có người nhận hàng thông tin liên quan đến mỗi kiện hàng sẽ bị xóa khỏi hệ thống. Nhà xe Duy Q không có thông tin lưu trữ về khách nhận hàng có thông tin là Phạm Huy B, sinh năm 1984, số điện thoại 0827.820.xxx.

Xác minh tại các nhà mạng, công ty viễn thông kết quả: Có các cuộc điện thoại, tin nhắn liên lạc giữa Phạm Huy B (số thuê bao 0827.820.xxx) và Trần Công S (số thuê bao 0764464xxx)

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng xác minh theo địa chỉ và số điện thoại, người nhận hàng ghi trên các thùng hàng có tên là T, SĐT: 0866.915.869, 0867.586.218, địa chỉ: Công ty giày Aurora, xã H; Chợ T, và Công ty C, địa chỉ: Khu Công nghiệp Nam Cầu K, xã B, huyện N, Hải Phòng. Kết quả : Người sử dụng số điện thoại trên là Hoàng Phú D, sinh năm 198x, nơi cư trú tại Thôn 1, xã B, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Tại cơ quan điều tra Hoàng Phú D khai: Trong quá trình làm công nhân tại Móng Cái, D có quen biết một người đàn ông Trung Q tên thường gọi là A T (D không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của A T). Vào tháng 11/2021, A T có nhờ D đã nhận hộ 03 thùng hàng từ nhân viên chuyển phát nhanh của Công ty X&X tại khu vực trước cổng Công ty Caisvina, địa chỉ: Khu Công nghiệp Nam Cầu K, xã B, huyện N, thành phố Hải Phòng và tại khu vực Chợ T, xã H, huyện N, thành phố Hải Phòng. Trên các thùng hàng có ghi tên người gửi là ‘T SĐT 0906.293.xxx’, người nhận là ‘A T SĐT 0866915xxx’. Các thùng hàng này được A T cho người đến nhà D nhận lại. D không biết trong thùng chứa hàng gì, không được hưởng lợi khi nhận hàng hộ. Ngoài ra D còn được A T nhờ chuyển tiền hộ cho một người tên T, D sử dụng tài khoản cá nhân số 003100034xxxx mở tại ngân hàng V chi nhánh Hải Phòng để chuyển tiền vào tài khoản số 886678xxxx tại Ngân hàng SHB của Trần Công S. D không biết việc chuyển nhận tiền nhằm mục đích gì, được A T cho 100.000 đồng mỗi lần chuyển tiền hộ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng Phạm Huy B và Trần Công S khai nhận toàn bộ hành vi Vận chuyển thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất nhập lậu như nội dung trên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các của nhân chứng, phù hợp với kết quả khôi phục dữ liệu điện tử, sao kê tài khoản ngân hàng, tài liệu xác minh tại các cơ quan, tổ chức và tang vật chứng đã thu giữ được là 38 thùng có chứa 3.772 cây = 37.720 bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất nhập lậu. T đã thanh toán 40.000.0000 đồng tiền công vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho S thông qua một người đàn ông không rõ thông tin, địa

chỉ. S trả công 10.000.000 đồng cho B bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản tại Ngân hàng S chi nhánh Tuyên Quang tới tài khoản tại Ngân hàng V chi nhánh Mỹ Tho cho B. Sau khi đã thanh toán tiền công vận chuyển S đã hưởng lợi là 23.600.000 đồng. Ngoài ra, việc tính cước vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho S được B thực hiện bằng cách ghi trên vận đơn là "*Giá trị tiền hàng*" để người nhận hàng thanh toán cho người giao hàng nộp về Công ty X&X sau khi trừ tiền cước vận chuyển, số tiền còn lại Công ty X&X chuyển trả theo số tài khoản mà B đã ký kết hợp đồng với Công ty X&X, nhận được tiền B thanh toán cước cho nhà xe Duy Q, số tiền còn lại B được hưởng. Do vậy, số tiền B hưởng lợi thông qua việc vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho S được xác định là 13.005.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã thu giữ số lượng thuốc lá điếu nhập lậu do Phạm Huy B và Trần Công S đã vận chuyển là 38 thùng thuốc lá điếu, sau giám định còn lại: 3.346 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD"; 231 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORIGINAL" chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự để xử lý theo thẩm quyền. Thu giữ của Phạm Huy B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, thu giữ của Trần Công S 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 Iphone.

Tại Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 26/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Trần Công S và Phạm Huy B về tội *Vận chuyển hàng cấm*, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987, nơi cư trú tại 191/8A Lý Thường Kiết, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (vợ B) là người cho B mượn Chứng minh thư nhân dân, tài khoản ngân hàng để B ký hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ chuyển phát nhanh với Công ty X&X không được B bàn bạc, không biết B dùng Chứng minh thư nhân dân và tài khoản để ký kết hợp đồng nhằm mục đích vận chuyển hàng cấm nên không đủ căn cứ xác định đồng phạm với B về tội Vận chuyển hàng cấm;

Đối với Nguyễn Đông Hoài D1, sinh năm 1997, nơi cư trú số10A/4 Nguyễn Thị T, phường 10, thành phố T, tỉnh Tiền Giang và Phạm Quốc V, sinh năm 2003, nơi cư trú tại ấp T, xã A, huyện T, tỉnh Tiền Giang là nhân viên giao nhận của Bưu cục Ấp B đã vận chuyển các thùng hàng thuốc lá điếu nhập lậu từ văn phòng nhà xe Duy Q về bưu cục Ấp B cho B nhưng không được bàn bạc, không biết các thùng hàng chứa thuốc lá nhập lậu nên không đủ căn cứ xác định đồng phạm với B về tội vận chuyển hàng cấm.

Đối với Hoàng Phú D, sinh năm 1989, nơi cư trú tại thôn 1, xã B, huyện N, thành phố Hải Phòng là người được người đàn ông Trung Q tên là "A T" nhờ nhận hộ một số thùng hàng do nhân viên Công ty X&X chuyển đến trước đó và chuyển

tiền thông qua tài khoản ngân hàng cho S nhưng không được bàn bạc, không biết bên trong các thùng là hàng gì. Hiện tài liệu điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ người đàn ông Trung Q tên là "A T" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng T là người thuê S vận chuyển thuốc lá và có tài khoản số 660920508xxxx tại ngân hàng Agribank chi nhánh H, tỉnh Long An. Hiện chưa xác định được địa chỉ nơi ở cụ thể và chưa triệu tập được để ghi lời khai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tách ra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với 04 thùng hàng chứa 176 cây thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu *"ZEST"; "ESSE CHANGE", và "RAISON BLUE CAT"* được Công ty X&X vận chuyển từ Bình Dương tới kho tại Hải Phòng ngày 26/11/2021 bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ, tài liệu điều tra thể hiện từ ngày 01/11/2021 đến ngày 24/11/2021 khách hàng có tên là Lê Hữu T "Toàn shop" sử dụng tài khoản số 31410000840054 đã làm thủ tục gửi 166 thùng hàng tại bưu cục DC Dĩ An, trong đó có lô hàng 04 thùng carton gửi đi thành phố Hải Phòng tại Bưu cục X&X Chi nhánh Bình Dương theo 12 vận đơn số 842124059780, 842124059618, 842124064117, 842124051727, 842124058443, 842124051777, 842124051729, 842124051784, 842124058390, 842124051726, 842124054009, 842124051788. Có liên quan đến Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Viết P là nhân viên Bưu cục DC Dĩ A đã tiếp nhận, làm thủ tục chuyển phát 04 thùng hàng chứa 1760 bao thuốc lá từ Bưu cục Dĩ A đi Hải Phòng. Hiện nay chưa xác định được chủ hàng, chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi vận chuyển, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng có quyết định tách hành vi, tài liệu và vật chứng có liên quan trong vụ án hình sự để tiến hành điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 191; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Trần Công S từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Phạt tiền bị cáo từ 40.000.000 đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Phạm Huy B từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Phạt tiền bị cáo từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng.

Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Trần Công S nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 23.600.000 đồng. Bị cáo Phạm Huy B nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 13.005.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số thuốc lá. Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại của S và B.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng. Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- *Về tội danh và khung hình phạt:*

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng; vật chứng thu giữ được cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 10/2021 đến tháng 12/2021, Trần Công S cùng với Phạm Huy B là Trưởng bưu cục Ấp B thuộc Công ty X&X - Chi nhánh T, tỉnh Tiền Giang được T (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) thuê vận chuyển thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất không dán tem nhập khẩu (thuốc lá điếu nhập lậu) từ Tiền Giang về Hải Phòng với số lượng 37.720 bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất, trị giá 923.566.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Trần Công S và Phạm Huy B đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội Vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đối với các bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước đối với những loại hàng hoá mà pháp luật cấm kinh doanh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm là cần thiết nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trần Công S có 02 tiền án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm nguy hiểm*" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phạm Huy B có bố đẻ là ông Phạm Văn B tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về tính chất, vai trò và hình phạt chính đối với từng bị cáo:*

[6] Đây là vụ án đồng phạm nên cần căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt. Trong vụ án, bị cáo Trần Công S là người khởi xướng trực tiếp bàn bạc thỏa thuận với đối tượng tên T về việc vận chuyển thuốc lá lậu. Bị cáo Phạm Huy B giúp sức tích cực cho Trần Công S trong việc vận chuyển thuốc lá lậu. Vì vậy, trách nhiệm hình sự của bị cáo Trần Công S cao hơn so với bị cáo Phạm Huy Binh trong vụ án.

[7] Về tiền thu lợi bất chính: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Công S đã được hưởng lợi 23.600.000 đồng; bị cáo Phạm Huy B đã được hưởng lợi 13.005.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc các bị cáo phải nộp sung ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về vật chứng thu giữ: Đối với 3.346 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD"; 231 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORIGINAL" là hàng hóa nhà nước cấm mua bán vận chuyển nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93 của Phạm Huy B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 Iphone của Trần Công S liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 191; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Bị cáo Trần Công S 08 năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2022.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo S: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

- Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Bị cáo Phạm Huy B 07 năm tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày18/3/2022.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo B: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- *Về số tiền thu lợi bất chính:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo Trần Công S phải nộp lại số tiền 23.600.000 đồng; bị cáo Phạm Huy B phải nộp lại số tiền 13.005.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 38 thùng carton được dán kín, niêm phong bằng giấy niêm phong của phòng cảnh sát kinh tế CATP Hải Phòng chứa: 3.346 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 GOLD"; 231 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "BLEND NO.555 ORIGINAL":

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93 có số EMEI 867397050404112 của Phạm Huy B và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 Iphone màu trắng có số EMEI trên khe sim là 35710491048270.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hà